TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2024/HS-ST
Ngày 24/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và ông Vũ An Quản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 2001 tại huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: thôn Phụ Dực, xã Hồng Phúc, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Diện, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị Lý, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hải Dương chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay; có mặt.

*** Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn Xuân Nẻo, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W. Địa chỉ trụ sở chính: Số 23 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông HN, sinh năm 1997, CCCD số: 030097010…, ngày cấp: 09/8/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Địa chỉ làm việc: Số 2x Nguyễn Thị D, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (theo giấy ủy quyền số 038 ngày 02/01/2024). (Anh N vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng: Chị Hà Nguyệt Ng, anh Trần Thế Nm, anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Trà Gi, anh Nguyễn Hải Qu, anh Nguyễn Văn Ngh, anh Bì Ngọc N (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là đối tượng không có việc làm ổn định. Do vay nợ nhiều nên D nảy sinh ý định cướp tài sản để có tiền trả nợ. Khoảng 17 giờ ngày 31/12/2023, D ngồi uống nước tại quán trà đá gần quán Internet "Phong game 2" ở đường TT thì nhặt được 01 con dao hoa quả cạnh quán dài 21,5cm, chuôi bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng-bạc, một lưỡi sắc, mũi nhọn. D cất con dao vào túi xách da màu đen của D mang theo bên người và đi bộ lang thang trên các tuyến phố xem có ai sơ hở thì cướp tài sản. Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, D đi bộ đến cửa hàng W+ (thuộc Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W) ở số 2x Nguyễn Thị D, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, thấy trong cửa hàng chỉ có một nhân viên bán hàng (sau biết là chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1996, nơi đăng ký thường trú: thôn XN, xã HĐ, huyện TK, tỉnh Hải Dương) nên D nảy sinh ý định cướp tiền của cửa hàng. D lấy con dao từ trong túi xách rồi giấu vào tay áo trái đi vào cửa hàng. D đi đến kho chứa hàng là nơi khuất camera rồi gọi chị T đến gần kho. Chị T đến gần D thì D dùng tay trái quàng qua vai kéo chị T vào bên trong kho hàng. D cầm con dao giấu trong tay chỉ thò một phần mũi nhọn giơ lên gần phía cổ chị T đe dọa chị T đưa tiền của cửa hàng cho D. Chị T không đồng ý thì D tiếp tục kéo chị T vào trong góc kho hàng, bắt chị T ngồi xuống và kéo hai ống tay áo của chị T ra buộc lại để chị T không cử động được rồi đi ra ngoài và đóng cửa kho lại. D đi đến quầy thanh toán thấy ngăn kéo để tiền đang khóa nhưng không thấy chìa khóa nên D quay lại vào trong kho hàng. D xé một gói bim bim lấy vỏ nilong nhét vào miệng chị T mục đích để chị T không tri hô được rồi dùng chiếc túi vải lấy ở ngoài siêu thị buộc chân chị T và đe dọa: "Mày mà hô thử xem mày biết tay tao" đồng thời D giơ tay trái lên để lộ phần lưỡi dao đang giấu trong tay áo cho chị T nhìn thấy mục đích đe dọa chị và hỏi chỗ để chìa khóa ngăn kéo đựng tiền. Chị T nói không nhớ và bảo D tìm ở xung quanh quầy thu ngân. D đi ra tìm chìa khóa nhưng vẫn không thấy nên quay lại nói với chị T "Chìa khóa mày để ở đâu, mày có nói thật không, mày thích chết à", thì chị T sợ hãi nói: "Anh tìm ở móc phía trên máy tính, em hay treo ở đó". Sau đó, D đến vị trí do chị T chỉ ở quầy thu ngân thì tìm thấy có một chùm chìa khóa treo ở móc gắn phía trên máy tính. D lấy xuống để mở ngăn đựng tiền nhưng chưa mở được ổ khóa thì lúc này có chị Hà Nguyệt Ng, sinh năm 1999, nơi đăng ký thường trú: thôn C, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương cũng là nhân viên của cửa hàng đến gọi chị T, thấy D là người lạ mặt, không biết cách sử dụng máy POS thanh toán để quét mã thanh toán cho chị nên chị Ng nghi ngờ và hỏi D là ai thì D trả lời "Mình là bạn của bạn T". Chị Ng tưởng thật nên tự mình quét máy thanh toán tiền hàng. Cùng lúc này chị T dứt được dây túi buộc ở chân nên chạy ra tri hô, D cầm cả chùm chìa khóa bỏ chạy ra khỏi cửa hàng. Chị Ng và chị T cùng chạy ra hô hoán. Lúc này, anh Trần Thế Nm sinh năm 1990, nơi đăng ký thường trú: Số 3.

Nguyễn Thị D, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đang bán hàng gần đó thấy vậy cùng một số người dân và lực lượng Công an truy đuổi đến trước cổng Công ty Cổ phần in báo và thương mại Hải Dương (số 09 HTK, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) thì bắt giữ được D, thu giữ trên người D: 01 con dao dài 21,5cm; 01 chiếc túi đeo chéo da màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1133 màu xanh lắp 01 sim có số seri 8984048000077777605; 01 căn cước công dân số 030201011432; 01 giấy phép lái xe số 010196069893; 04 thẻ ngân hàng (01 thẻ Agribank, 01 thẻ Vietinbank, 01 thẻ Wooribank, 01 thẻ VIB) đều mang tên Nguyễn Văn D; Quản lý số tiền trong ngăn kéo quầy thu ngân của cửa hàng mà D có ý định chiếm đoạt là 9.656.000đồng. Thu giữ tại cửa hàng 01 túi vải màu đen có 02 quai xách; 01 vỏ gói bim bim bị xé rách, vò nát nhãn hiệu POCA.

Ngày 02/01/2024, anh Hoàng N, sinh năm 1997, ĐKHKTT: khu 4, phường TB, thành phố Hải Dương là chủ cửa hàng W+ 2x Nguyễn Thị D giao nộp cho Co quan điều tra 03 tệp video chứa hình ảnh được trích xuất từ 03 camera lắp tại cửa hàng ghi lại trong thời gian xảy ra sự việc. Tại Kết luận giám định số 253/KL-KTHS ngày 03/4/2024 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an thể hiện: Các mẫu cần giám định gồm 03 tệp video: "3406- Cửa ra vào.mp4"; "3406- Cửa hàng kho.mp4"; "3406- Quầy thu ngân.mp4", kết quả: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa của các tệp video.

Cáo trạng số 90/CT-VKS ngày 23/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Văn D về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cướp tài sản". Xử phạt bị cáo D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (01/01/2024). Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc bản rộng 2,7cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 túi vải màu đen có 02 quai xách; 01 vỏ gói bim bim nhãn hiệu POCA. Trả lại bị cáo 01 chiếc túi đeo chéo, chất liệu kiểu da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động Nokia, Model 1133 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 030201011432 tên Nguyễn Văn D; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng Agribank tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng Wooribank tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng VIB tên Nguyễn Văn D. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố, luận tội của VKSND thành phố Hải Dương là đúng và nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Đại diện của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W xác định đã nhận lại 9.656.000đồng là tài sản của Công ty, tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, tự nguyện đề nghị tiêu hủy 01 túi vải màu đen có hai quai xách; 01 vỏ gói bim bim nhãn hiệu POCA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, VKSND thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 31/12/2023 tại cửa hàng W+ ở số 2x Nguyễn Thị D, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (thuộc Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W) Nguyễn Văn D đã có hành vi dùng dao nhọn đe dọa, buộc hai ống tay áo của chị T (là nhân viên đang trông cửa hàng), dùng vỏ nilong (vỏ gói bim bim) nhét vào miệng chị T, dùng chiếc túi vải buộc chân chị T để chị T không cử động, không kêu cứu được, nhằm mục đích chiếm đoạt 9.656.000đồng trong ngăn đựng tiền của cửa hàng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo sử dụng dao là hung khí nguy hiểm, đe dọa, khống chế chị T nhằm mục đích chiếm đoạt số tài sản đựng trong ngăn đựng tiền của cửa hàng. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng, bất bình, ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành động của mình; Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.565.000đồng, bị truy tố, xét xử theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội

thành khẩn khai báo", "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những phân tích trên, HĐXX thấy bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thích hợp để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chùm chìa khóa bị mất; 01 gói bim bim bị bị cáo bóc xé, 01 túi vải có hai quai đeo... không còn giá trị sử dụng, có giá trị nhỏ, Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W không yêu cầu bị cáo bồi thường, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 9.656.000đồng là tài sản của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W, ngày 08/01/2024, cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đã trả số tiền này cho người đại diện là anh Hoàng Nam (chủ cửa hàng W+ 2x Nguyễn Thị D), HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 chùm chìa khóa gồm 06 chìa của công ty W, trong quá trình bỏ chạy, D đã vứt đi, không nhớ vị trí vứt, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 con dao dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc bản rộng 2,7cm, chuôi bằng nhựa màu đen: là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải màu đen có hai quai xách, 01 vỏ gói bim bim đã bị xé rách, vò nát, nhãn hiệu POCA là tài sản của Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại tổng hợp W, đại diện của Công ty tự nguyện không nhận lại, HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi đeo chéo, chất liệu da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Model 1133 màu xanh có số IMEI 1: 359299/04/643890/4, số IMEI 2: 359299/04/643891/8, lắp 01 sim Viettel có số 8984048000077777605, đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 030201011432 tên Nguyễn Văn D; 01 giấy phép lái xe số 010196069893 tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng Agribank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng Wooribank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng VIB tên Nguyen Van D: Là những đồ vật, tài liệu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên HĐXX trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, các điểm a, c khoản 2 Điều 106; các điều 135, 136, 292, 293, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 01/01/2024).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng bạc bản rộng 2,7cm, chuôi bằng nhựa màu đen; 01 túi vải màu đen có hai quai xách, 01 vỏ gói bim bim đã bị xé rách, vò nát, nhãn hiệu POCA.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn D: 01 túi đeo chéo, chất liệu da màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Model 1133 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 030201011432 tên Nguyễn Văn D; 01 giấy phép lái xe số 010196069893 tên Nguyễn Văn D; 01 thẻ ngân hàng Agribank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng Vietinbank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng Wooribank tên Nguyen Van D; 01 thẻ ngân hàng VIB tên Nguyen Van D.

(Đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương- Chi cục THADS thành phố Hải Dương ngày 17/6/2024).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/7/2024). Bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Mai